Trung tâm Thông tin - Công báo - Tin học
Tỉnh Hà Tĩnh
16.10.2020
15:09:28 +07:00

UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 3485 /QĐ-UBND	*Hà Tĩnh, ngày 13 tháng 10 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình Nâng cấp, mở rộng đường trục chính xã Thuần Thiện, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều nghị định số 59/2015/NĐ-CP; số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Xây dựng: Số 03/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng; số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 về quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị quyết số 120/2018/NQ-HĐND ngày 13/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND ngày 26/02/2020 của UBND tỉnh ban hành quy định một số nội dung về quản lý, thực hiện dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ Quyết định số 2589/QĐ-UBND ngày 05/8/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Nâng cấp, mở rộng đường trục chính xã Thuần Thiện, huyện Can Lộc;

Căn cứ Quyết định số 3107/QĐ-UBND ngày 16/9/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự toán chi phí khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công, dự toán Nâng cấp, mở rộng đường trục chính xã Thuần Thiện, huyện Can Lộc;

Theo đề nghị của UBND huyện Can Lộc tại Tờ trình số 3145/TTr-UBND ngày 23/9/2020; của Sở Giao thông Vận tải tại Báo cáo kết quả thẩm định số 3473/BC-SGTVT ngày 07/10/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình giao thông, với các nội dung sau:

1. Tên công trình: Nâng cấp, mở rộng đường trục chính xã Thuần Thiện, huyện Can Lộc.

2. Nhóm, loại, cấp công trình: Công trình giao thông cấp III.

3. Địa điểm xây dựng: Xã Thuần Thiện, huyện Can Lộc.

4. Chủ đầu tư: UBND huyện Can Lộc.

5. Đơn vị tư vấn KS, lập thiết kế BVTC, dự toán: Công ty Cổ phần Global.

Địa chỉ: Số 57, ngõ 59 đường Trần Phú, phường Nam Hồng, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

6. Mục tiêu đầu tư: Nhằm tạo điều kiện cho người dân trong vùng đi lại được thuận lợi, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đồng bộ kết cấu hạ tầng giao thông và từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng giao thông huyện Can Lộc theo quy hoạch đã được phê duyệt.

7. Quy mô và các giải pháp thiết kế chủ yếu:

Xây dựng nâng cấp, mở rộng 02 tuyến đường trục chính xã Thuần Thiện, huyện Can Lộc (tuyến LX-02 và TX-09) với tổng chiều dài 4.073,93m đạt tiêu chuẩn đường giao thông cấp V đồng bằng (TCVN 4054-2005), cụ thể:

- Tuyến TX-09: Dài 2.093,61m, điểm đầu (Km0+00) giao Quốc lộ 281 tại Km21+150, điểm cuối (Km2+093,61) giao với đường liên xã LX03 thuộc địa phận xã Thuần Thiện, huyện Can Lộc.

- Tuyến LX-02: dài 1.963,60m, điểm đầu (Km0+00) giao Quốc lộ 281 tại Km22+682, điểm cuối (Km1+963,60) giao với Đường 58 (đường Quốc phòng) thuộc địa phận xã Thuần Thiện, huyện Can Lộc.

Giải pháp thiết kế chủ yếu như sau:

7.1. Bình đồ: Cơ bản tuân thủ theo thiết kế cơ sở được duyệt, có điều chỉnh cục bộ bình đồ tuyến một số vị trí nhằm nâng cao tiêu chuẩn kỹ thuật công trình, tận dụng tối đa kết cấu nền mặt đường, công trình hiện có, phù hợp thực tế hiện trường.

7.2. Trắc dọc: Thiết kế trên cơ sở đường đỏ tổng thể bước dự án; điều chỉnh lại một số đoạn đảm bảo phù hợp với điều kiện địa hình, địa chất, thủy văn khảo sát ở bước BVTC; phù hợp các điểm khống chế, khu dân cư, tận dụng tối đa kết cấu mặt đường cũ, đảm bảo hài hòa, êm thuận.

7.3. Quy mô mặt cắt ngang: Bề rộng nền đường $B_{nền}$=7,5m, bề rộng mặt đường $B_{mặt}$=5,5m, bề rộng lề đất B_{ld}=2x1,0m=2,0m; độ dốc ngang mặt đường $i_{mặt}$=2%; độ dốc ngang lề đường đất i_{ld}=4%.

7.4. Nền đường: Đắp bằng đất đồi đầm chặt K ≥ 0,95 (CBR ≥ 4); đối với phạm vi nền đường làm mới, mở rộng, 50cm nền đường dưới đáy áo đường đảm

bảo độ đầm chặt K ≥ 0,98 (CBR ≥ 6), 30cm tiếp theo đảm bảo độ chặt K ≥ 0,95 (CBR ≥4). Trước khi đắp, đào bóc lớp đất hữu cơ dày tối thiểu 30cm; đánh cấp đối với các vị trí có độ dốc ngang ≥ 20%. Mái dốc taluy nền đường đắp 1/1,5, taluy nền đường đào 1/1,0.

7.5. Kết cấu mặt đường: Thiết kế mặt đường bằng bê tông nhựa có mô đun đàn hồi yêu cầu Eyc ≥ 130MPa, tải trọng trục P = 10T, gồm các lớp kết cấu tính từ trên xuống như sau:

- Kết cấu mặt đường mở rộng, làm mới: Lớp mặt bằng bê tông nhựa chặt C19 dày 7cm, tưới nhựa thấm bám 1,0kg/m^2, lớp móng CPĐD loại I dày 15cm, lớp móng CPĐD loại II dày 28cm.

- Kết cấu mặt đường tăng cường trên mặt đường cũ: Lớp mặt bằng bê tông nhựa C19 dày 7cm, tưới nhựa thấm bám 1,0kg/m^2, lớp móng CPĐD loại I dày 15cm, bù vênh CPĐD loại II dày trung bình 12cm đối với đường cũ là đường bê tông; trung bình 22cm đối với đường cũ là đường cấp phối.

7.6. Thiết kế nút giao, đường giao:

- Nút giao: Toàn tuyến thiết kế 04 nút giao cùng mức, dạng giản đơn, đảm bảo điều kiện xe chạy an toàn, êm thuận, dễ nhận biết. Bố trí các hệ thống an toàn giao thông bằng vạch sơn, biển báo để phân luồng xe chạy đảm bảo tổ chức giao thông hợp lý. Kết cấu mặt đường phạm vi nút giao tương tự kết cấu mặt đường tuyến chính.

- Đường giao: Đối với các vị trí giao đường ngang dân sinh hiện hữu, thiết kế vuốt nối vào tuyến chính đảm bảo hài hòa, êm thuận. Kết cấu mặt đường phạm vi vuốt nối như sau: Lớp mặt bằng BTXM M250 dày 18cm; lớp bạt xác rắn lót móng; lớp móng CPĐD loại II dày 12cm.

7.7. Công trình cống thoát nước ngang:

- Toàn bộ các tuyến thiết kế 23 cống các loại với tải trọng thiết kế H30-XB80, cụ thể: Làm mới 18 cống (13 cống bản L0=0,75m; 02 cống bản L0=1,50m; 03 cống bản L0=3,0m) và nối dài 5 cống (01 cống bản L0=0,75m; 01 cống bản L0=1,0m; 01 cống bản L0=3,0m; 02 cống hộp BxH=1x1m), kết cấu như sau:

+ Cống bản: Móng cống, thân cống, tường đầu, tường cánh, sân cống, chân khay bằng BTXM M200 đá 2x4 đổ tại chỗ; xà mũ bằng BTCT M200 đá 1x2 đổ tại chỗ; tấm bản, giằng chống bằng BTCT M250 đá 1x2 đúc sẵn.

+ Cống hộp: Sân cống, tường cánh, chân khay, gia cố thượng hạ lưu bằng BTXM M200 đá 2x4 đổ tại chỗ; ống cống, móng cống, bản giảm tải bằng BTCT M250 đá 1x2 đúc sẵn.

7.8. Công trình thoát nước dọc:

- Các vị trí nền đào, đắp thấp thông thường được bố trí rãnh đất tiết diện hình thang, kích thước (b+B)xh=(40+120)x40cm.

- Bố trí hệ thống thoát nước dọc dạng hộp kín qua khu vực đông dân cư với khẩu độ B=40cm hoặc B=60cm. Kết cấu thân rãnh, tấm đan bằng BTCT M200 đúc sẵn. Lề đường phạm vi từ mép phần xe chạy đến mép rãnh được gia cố bằng BTXM

M200 đá 1x2 dày 15cm trên lớp móng cấp phối đá dăm loại 2 dày 12cm.

- Cửa xả: Bố trí cửa xả để gom, dẫn nước từ rãnh dọc, cống dọc về cống hoặc chỗ trũng; kết cấu cửa xả bằng bê tông xi măng M150 đá 2x4.

7.9. Hoàn trả mương thủy lợi: Thiết kế hoàn trả một số đoạn mương thủy lợi hiện trạng bị chiếm dụng. Kết cấu mương hoàn trả như sau: Đối với mương đất hoàn trả bằng mương đất; đối với mương xây hoàn trả bằng mương BTCT M200 có giằng chống đổ tại chỗ.

7.10. Công trình cầu: Xây dựng cầu Rú Đỏ tại lý trình Km0+245,71 tuyến LX-02. Quy mô giải pháp thiết kế chính như sau:

- Quy mô: Cầu bằng BTCT và BTCT DƯL; tải trọng thiết kế HL93; bề rộng cầu B=7+2x0,5=8,0m; thiết kế vượt lũ tần suất P=4%; chiều dài toàn cầu tính đến đuôi mố là Lc=26,10m, gồm 01 nhịp giản đơn (1x18)m.

- Kết cấu phần trên: Mặt cắt ngang gồm 08 dầm bản BTCT DƯL 40MPa, chiều dài dầm 18m, chiều cao dầm 65cm; liên kết ngang bằng cáp dự ứng lực, bê tông khe nối và bản mặt cầu BTCT 25MPa dày 10cm; lớp phủ mặt cầu bằng BTN C19 dày 7cm, độ dốc ngang mặt cầu 2%; gờ lan can bằng BTCT 25MPa; lan can tay vịn bằng thép mạ kẽm; khe co giãn dạng ray thép; gối cao su.

- Kết cấu phần dưới: Mố cầu dạng chữ U bằng BTCT 25MPa; bệ mỗi mố đặt trên hệ 15 cọc BTCT kích thước (40x40)cm, chiều dài cọc dự kiến 11m;

- Đường hai đầu cầu: Đoạn 10m sau đuôi mố có $B_{nền}$= 9m, $B_{mặt}$=7,0m vuốt về quy mô thông thường; kết cấu nền mặt đường hai đầu cầu tương tự phần tuyến; phần mái taluy tứ nón và taluy đường đầu cầu được gia cố bằng bê tông M200 kết hợp chân khay chống xói.

- Kè chắn nước: Phía hạ lưu cầu bố trí kè chắn bằng bê tông M200, kết hợp cửa phai đóng mở khẩu độ B=1,0m để giữ nước và xả nước phục vụ sản xuất.

7.11. An toàn giao thông: Bố trí, lắp đặt các công trình ATGT (biển báo, cọc tiêu, cột Km, gờ giảm tốc, vạch sơn...) theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

7.12. Các hạng mục phụ trợ khác: Theo hồ sơ thiết kế BVTC đã thẩm định.

8. Dự toán công trình: **29.953.725.000 đồng**

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	24.373.213.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án:	547.733.000 đồng
- Chi phí tư vấn ĐTXD:	1.627.420.000 đồng
- Chi phí khác:	682.293.000 đồng
- Dự phòng:	2.723.066.000 đồng

9. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh từ các nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, nguồn dự phòng ngân sách xây dựng cơ bản tập trung và các khoản bổ sung khác từ Trung ương trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2016 - 2020 đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số

120/2018/NQ-HĐND ngày 13/12/2018 và ngân sách tỉnh sau năm 2020.

10. Hình thức quản lý dự án: Thực hiện theo quy định hiện hành.

11. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2019-2020 và sau năm 2020.

12. Phương án giải phóng mặt bằng: UBND huyện Can Lộc chịu trách nhiệm tổ chức GPMB, triển khai dự án đúng tiến độ.

13. Một số khối lượng, định mức, đơn giá, biện pháp thi công, cự ly vận chuyển, tải trọng xe, cấp đất, ... khoản mục chi phí khác đang tạm tính theo Văn bản thẩm định số 3473/BC-SGTVT ngày 07/10/2020 của Sở Giao thông Vận tải. Trong quá trình triển khai các bước tiếp theo, Chủ đầu tư có trách nhiệm triển khai thực hiện theo đúng quy định hiện hành, chịu hoàn toàn trách nhiệm về chất lượng, khối lượng, tính pháp lý đối với khối lượng và dự toán đã thi công tại thực địa, phối hợp với các đơn vị liên quan hoàn thiện các thủ tục đấu nối, khớp nối; thực hiện các kiến nghị của Sở Giao thông Vận tải tại văn bản thẩm định nêu trên; chỉ đạo đơn vị thi công và các đơn vị liên quan thống nhất biện pháp tổ chức thi công, lựa chọn giải pháp tối ưu, đảm bảo an toàn giao thông, an toàn công trình, chất lượng công trình; thực hiện việc nghiệm thu, thanh, quyết toán theo đúng quy định hiện hành.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Giao thông Vận tải, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Can Lộc (chủ đầu tư) và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm TT-CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, GT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Trần Tiến Hưng